CODING STANDARDS

Version 1.0

**Bảng ghi nhận thay đổi tài liệu**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ngày** | **Phiên bản** | **Mô tả** | **Người thay đổi** |
| 01/4/2024 | 1.0 | Viết code standard cho Backend và Frontend | Nghĩa |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**CODING STANDARDS**

Quy chuẩn mã nguồn cho Backend:

**Tổng quát:**

* Thống nhất thụt lề (4 dấu cách)
* Sử dụng quy cách đặt tên chuẩn của Java (camelCase cho biến và phương thức, PascalCase cho lớp).
* Sử dụng Comment để giải thích các đoạn code phức tạp
* Đặt tên biến có nghĩa và mô tả tốt các biến, lớp, phương thức, hạn chế viết tắt.

**IntelliJ:**

* Áp dụng định dạng nhất quán bằng cách sử dụng cài đặt kiểu mã của IntelliJ (ví dụ: Editor > Code Style > Java).
* Sử dụng kiểm tra mã và sửa lỗi nhanh để duy trì chất lượng mã.
* Sử dụng hệ thống kiểm soát phiên bản như Git và tích hợp nó với IntelliJ để theo dõi phiên bản và cộng tác.

Quy chuẩn mã nguồn cho Frontend (ReactJS, Tailwind CSS và HTML):

**ReactJS:**

* Sử dụng: ReactJS các tính năng như arrow functions, destructuring, template literals, để làm mã nguồn ngắn gọn và hiệu quả.
* Tên file và thư mục: chữ thường đặt tên các folder, tên file component thì viết hoa chữ cái đầu.
* Tổ chức thư mục: Chia ứng dụng thành các component nhỏ với chức năng cụ thể để tăng tính tái sử dụng và dễ bảo trì. Nếu một component trở nên quá lớn, chia nó thành các component nhỏ hơn để dễ bảo trì.
* Sử dụng function component
* Tên component: Sử dụng kiểu PascalCase (chữ cái đầu tiên của mỗi từ được viết hoa) cho tên component. Ví dụ: Header, Sidebar, …
* Tên phương thức: Sử dụng camelCase cho tên biến và hàm (ví dụ: sendMessage, handleUnfriend, …).
* Sử dụng Prettier extension và ESlint giúp thống nhất coding convention

A screen shot of a computer program

Description automatically generated

* Tách Hành Động ra Khỏi Component: Tạo tệp actions.js để định nghĩa các hành động (actions) và actionTypes để quản lý các type.

A black rectangle with white text

Description automatically generated

A screen shot of a computer

Description automatically generated

* Tạo Reducer: Tạo tệp reducer.js để xử lý các hành động và cập nhật trạng thái.

A black screen with white text

Description automatically generated

* Tạo initialState để quản lý state.

A screenshot of a computer

Description automatically generated

* Sử dụng Hook: tạo folder hooks và tách ra thành các file hook truy cập giá trị trạng thái và dispatch từ context tương ứng.

A screen shot of a computer program

Description automatically generated

**Tailwind CSS và HTML:**

* Sử dụng Tailwind version 3.4.3.
* Thẻ đóng sẽ có độ thụt đầu dòng ngang với thẻ mở. Nếu một thẻ nằm trong một thẻ khác thì cần được thụt vào sâu hơn.
* Các thuộc tính trong một class name cần cách nhau một khoảng cách trắng và không có khoảng cách giữa dấu “ với kí tự đầu tiên, cùng như giữ ” với kí tự cuối cùng.

A computer screen shot of a program code

Description automatically generated